**I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  **Mức độ****Chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **Chủ đề 6:****Từ (10 TIẾT)** | Nêu được tác dụng của nam châm đến các vật liệu khác nhau. | Xác định được các cực Bắc và cực Nam của một thanh nam châm. |  |  |
| *Số câu 3.* *Số điểm: 0,75**Tỉ lệ 7.5.%* | Số câu: 2Số điểm: 0,5Tỉ lệ: 5% | Số câu: 1Số điểm: 0,25Tỉ lệ: 2,5% |  |  |
| **Chủ đề 7: Trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng ở sinh vật (33TIẾT)** | - Nêu được vai trò của nước và các chất dinh dưỡng đối với cơ thể sinh vật.- Nêu được vai trò thoát hơi nước ở lá và hoạt động đóng, mở khí khổng trong quá trình thoát hơi nước. |  | - Liên hệ và giải thích được một số các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình trao đổi nước và các chất dinh dưỡng ở thực vật, động vật cũng như vận dụng được quá trình này trong đời sống của thực vật và động vật.  |  |
| *Số câu: 4* *Số điểm: 5**Tỉ lệ : 50%* | Số câu: 3Số điểm: 3Tỉ lệ: 30% |  | Số câu: 1Số điểm: 2Tỉ lệ: 20% |  |
| **Chủ đề 8: Cảm ứng ở sinh vật và tập tính ở động vật (4 TIẾT)** |  | Trình bày được cách làm thí nghiệm chứng minh tính cảm ứng ở thực vật (ví dụ hướng sáng, hướng nước, hướng tiếp xúc). |  |  |
| *Số câu: 3* *Số điểm: 0,75**Tỉ lệ : 7,5.%* |  | Số câu: 3Số điểm: 0,75Tỉ lệ: 7,5% |  |  |
| **Chủ đề 9: Sinh trưởng và phát triển ở sinh vật (7 TIẾT)** |   | Trình bày được các giai đoạn sinh trưởng và phát triển của một sinh vật (dựa vào hình vẽ vòng đời của một sinh vật đó) |  |  |
| *Số câu: 1* *Số điểm: 1,5**Tỉ lệ : 15.%* |  | Số câu: 1Số điểm: 1,5Tỉ lệ: 15% |  |  |
| **Chủ đề 10: Sinh sản ở sinh vật (8 TIẾT)** |  | Phân biệt được các hình thức sinh sản sinh dưỡng ở thực vật. Lấy được ví dụ minh hoạ. |  | Vận dụng được những hiểu biết về sinh sản hữu tính trong thực tiễn đời sống: thụ phấn nhân tạo |
| *Số câu: 3* *Số điểm: 1,5**Tỉ lệ : 15.%* |  | Số câu: 2Số điểm: 0,5Tỉ lệ: 5% |  | Số câu: 1Số điểm: 1Tỉ lệ: 1% |
| **Chủ đề 11: Cơ thể sinh vật là một thể thông nhất(4 TIẾT)** | Mô tả được mối quan hệ giữa các hoạt động sống trong cơ thể. |  |  |  |
| *Số câu: 1**Số điểm:0,5**Tỉ lệ : 5.%* | Số câu: 2Số điểm: 0,5Tỉ lệ: 5% |  |  |  |
| **Số câu: 16****Số điểm: 10đ****Tỉ lệ : 100%** | **Số câu: 7****Số điểm: 4đ****Tỉ lệ: 40%** | **Số câu: 7****Số điểm: 3đ****Tỉ lệ: 30%** | **Số câu: 1****Số điểm: 2đ****Tỉ lệ: 20%** | **Số câu: 1****Số điểm: 1đ****Tỉ lệ: 10%** |

**ĐỀ THAM KHẢO**

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II- NĂM HỌC 2022 – 2023**

**MÔN: KHTN – LỚP: 7**

*Thời gian làm bài: 60 phút*

**I/. PHẦN I: TRẮC NGHIỆM**

Câu 1/.(0.25 điểm) Những vật làm bằng các vật liệu nào sau đây sẽ tưong tác với nam châm?

A. Sắt, thép, nhôm.

B. Sắt, nhôm, nhựa.

C. Sắt, thép, niken.

D. Vàng, bạc, thép.

Câu 2/. (0.25 điểm) Khi nào hai thanh nam châm hút nhau?

A. Khi để hai cực khác tên gần nhau.

B. Khi hai cực Bắc để gần nhau.

C. Khi hai cực Nam để gần nhau.

D. Khi để hai cực cùng tên gần nhau.

Câu 3/. 0.25 điểm) Chiều của đường sức từ của nam châm được vẽ như sau:

 

Tên các cực từ của nam châm là

A. A là cực Nam, B là cực Bắc.

B. A là cực Bắc, B là cực Nam

C. A và B là cực Bắc.

D. A và B là cực Nam.

Câu 4/. (0.25 điểm) Nước và muối khoáng từ môi trường ngoài được rễ hấp thụ nhờ
A. lông hút. B. vỏ rễ. C. mạch gỗ. D. mạch rây.

Câu 5/. (0.25 điểm) Trong các hiện tượng sau đây, hiện tượng nào không phải là cảm ứng ở thực vật?
A. Lá cây bàng rụng vào mùa hè.
B. Lá cây xoan rụng khi có gió thổi mạnh.
C. Hoa hướng dương hướng về phía Mặt Trời.
D. Cây nắp ấm bắt mồi.

Câu 6/. (0.25 điểm) Hiện tượng cây phát triển về phía có nguồn dinh dưỡng gọi là
A. tính hướng tiếp xúc. B. tính hướng sáng.
C. tính hướng hoá. D. tính hướng nước.

Câu 7/. (0.25 điểm) Hiện tượng nào dưới đây là tập tính bẩm sinh ở động vật?
A. Ve sầu kêu vào ngày hè oi ả.
B. Sáo học nói tiếng người.
C. Trâu bò nuôi trở về chuồng khi nghe tiếng kẻng.
D. Khỉ tập đi xe đạp

Câu 8/.(0.25 điểm) Sắp xếp các bộ phận sau theo đúng thứ tự của cơ quan hô hấp ở người: *phổi,
khí quản, khoang mũi, thanh quản, phế quản.*A. Khoang mũi, khí quản, thanh quản, phế quản, phổi.
B. Khoang mũi, thanh quản, khí quản, phế quản, phổi.
C. Khoang mũi, phế quản, khí quản, thanh quản, phổi.
D. Khoang mũi, phổi, khí quản, thanh quản, phế quản.

Câu 9/.(0.25 điểm) Trong thực tiễn, cây ăn quả lâu năm thường được nhân giống bằng phương
pháp chiết cành vì
A. dễ trồng và tốn ít công chăm sóc. B. dễ nhân giống, nhanh và nhiều.
C. để tránh sâu, bệnh gây hại.

Câu 10/.(0.25 điểm) Quả được hình thành từ bộ phận nào của hoa?
A. Đài hoa. B. Tràng hoa. C. Nụ hoa. D. Bầu nhuỵ.

Câu 11/. (0.25 điểm) Các hoạt động sống diễn ra chủ yếu ở đâu?
A. Tế bào. B. Mô. C. Cơ quan. D. Cơ thể.
Câu 12/. (0.25 điểm) Hoạt động trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng diễn ra chủ yếu ở những cấp độ nào?
A. Tế bào và mô. B. Mô và cơ quan.
C. Tế bào và cơ thể. D. Mô và cơ thể.

**II/. PHẦN II: TỰ LUẬN**

Câu 1/. (2.5 điểm) Nêu quá trình vận chuyển nước và các chất dinh dưỡng đối với cơ thể sinh vật

Câu 2/. (2.0 điểm) Trong vườn cây ăn quả, khi quan sát thấy có nhiều cây bị vàng lá, có ý kiến cho rằng các cây này đang thiếu muối đạm, trong khi đó một ý kiến khác lại cho rằng cây bị thiếu muối kali.
a) Em hãy tìm hiểu và cho biết ý kiến nào đúng. Vì sao?
b) Em hãy nêu cách để có thể xác định được cây đang thiếu loại muối nào.

Câu 3/. (1,5 điểm): Vẽ vòng đời phát triển của ếch và cho biết hình thái của ếch có điểm gì đặc biệt?

Câu 4/. (1,0 điểm): Thụ phấn nhân tạo cho Thực vật có lợi gì? Cho ví dụ một số cây trồng thường được thụ phấn nhân tạo.

----------------------------HẾT----------------------------

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI - ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II**

**NĂM HỌC 2022 – 2023**

**MÔN: KHTN – LỚP: 7**

*Thời gian làm bài: 60 phút*

**I./TRẮC NGHIỆM ( 3 đ)**

Mỗi câu đúng được 0,25đ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 | Câu 7 | Câu 8 | Câu 9 | Câu 10 | Câu 11 | Câu 12 |
| C | A | A | A | B | C | A | B | D | D | A | C |

**II./TỰ LUẬN ( 7 đ)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1****(2,5điểm**) | - Nước và muối khoáng từ đất được rễ hấp thụ vào mạch gỗ nhờ lông hút, sau đó được vận chuyển lên các bộ phận khác của cây- Quá trình vận chuyển các chất trong thân cây diễn ra nhờ mạch gỗ và mạch rây. + Mạch gỗ: vận chuyển các chất từ rễ lên thân, lá (chiều đi lên).+ Mạch rây: vận chuyển các chất từ lá xuống thân, rễ (chiểu đi xuống).- Quá trình thoát hơi nước tạo động lực cho sự vận chuyển nước và muối khoáng trong cây, điều hoà nhiệt độ bề mặt lá, giúp khí carbon dioxide đi vào trong lá để cung cấp cho quá trình quang hợp và giải phóng khí oxygen ra ngoài môi trường.- Quá trình thoát hơi nước ở lá được điều chỉnh nhờ hoạt động đóng, mở của khí khổng. | 0,510,50,5 |
| **Câu 2** **(2 điểm)** | a) - Các loại rau trồng ăn lá, thân (rau muống, cải bắp, …); các loại cây lấy quả, hạt (lúa, ngô, cà chua, …) cần bón nhiều phân đạm vì đạm thúc đẩy sự sinh trưởng của cây, tăng phân cành, đẻ nhánh, tăng số lượng và kích thước lá.- Các loại cây lấy củ (khoai lang, cà rốt, …) cần bón nhiều phân kali vì kali thúc đẩy quá trình tổng hợp tinh bột. Như vậy, các cây ăn quả trong vườn đang bị vàng lá là do thiếu muối đạm.b) Cách đơn giản nhất là bón thử một trong hai loại phân cho cây. Khi bón loại nào mà thấy lá xanh trở lại thì xác định được cây đang thiếu loại phân đó. | 0,50,51 |
| **Câu 3****(1,5 điểm**) | **Vẽ v**òng đời phát triển của ếchẾch có nhiều thay đổi về hình thái, có sự xen kẽ giữa sinh trưởng và phát triển | 1 0,5  |
| **Câu 4****(1 điểm)** | Thụ phấn nhân tạo cho thực vật có lợi giúp tỉ lệ đậu quả đạt tối đa.Ví dụ một số cây trồng thường được thụ phấn nhân tạo: Bầu, bí, mướp, … |  0,5 0,5  |